

Số: 07 /STNMT-VP

Bình Thuận, ngày 15 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết đánh giá công tác quản lý của ngành tài nguyên và môi trường năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019

(Tài liệu phục vụ Hội nghị Tổng kết đánh giá tình hình công tác quản lý nhà nước
về tài nguyên và môi trường năm 2018 – Ngày 21/01/2018)

Năm 2018, ngành tài nguyên và môi trường tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đối với công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường cùng sự đoàn kết, nhất trí cao trong Đảng ủy; vai trò lãnh đạo điều hành của Ban Giám đốc Sở được phát huy, toàn thể công chức, viên chức và người lao động của ngành đã nỗ lực thực hiện đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực của ngành, trong đó đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt 09 nhiệm vụ của ngành được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 09/01/2018. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

I. Kết quả thực hiện công tác chuyên môn:

Nhiệm vụ thứ 1: Tổ chức triển khai, tham mưu đầy đủ 100% và đúng thời hạn các báo cáo, các ý kiến chỉ đạo của của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Thực hiện cập nhật kết quả thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên “Phần mềm quản lý công việc được giao của tỉnh”.

Năm 2018, Sở đã ban hành các văn bản, Quyết định giao nhiệm vụ, Kế hoạch và triển khai đầy đủ các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh¹, đăng ký thực hiện 27 đề án, danh mục, chính sách liên quan đến lĩnh vực do Sở quản lý².

Nhiệm vụ thứ 2: Lĩnh vực đất đai

- Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ: Sở đã phối hợp cùng các sở, ngành báo cáo UBND tỉnh tại Công văn số 2362/STNMT-CCQLĐĐ ngày 29/5/2018, Công văn số 2696/STNMT-CCQLĐĐ ngày 15/6/2018;

- Tập huấn và triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách pháp luật đất đai, các Nghị định của Chính phủ về đất đai: khoảng 300 cán bộ, công chức, viên chức

¹ Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 và Kế hoạch số 1012/KH-STNMT ngày 14/3/2018 về triển khai và giao nhiệm vụ chủ yếu năm 2018 cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; Kế hoạch số 1403/KH-STNMT ngày 15/3/2018 về thực hiện Quy chế dân chủ năm 2018. Quyết định số 773/QĐ-STNMT ngày 28/12/2017, Quyết định số 156/QĐ-STNMT ngày 08/3/2018, Quyết định số 205/QĐ-STNMT ngày 09/4/2018, Quyết định số 244/QĐ-STNMT ngày 28/5/2018, Quyết định số 347/QĐ-STNMT ngày 11/7/2018; Quyết định số 252/QĐ-STNMT ngày 28/5/2018; Quyết định số 347/QĐ-STNMT ngày 11/7/2018; Quyết định 357/STNMT-VP ngày 18/7/2018 về việc công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 502/QĐ-STNMT ngày 18/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 503/QĐ-STNMT ngày 18/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường bổ sung phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 (kính phí cấp bổ sung thực hiện cải cách tiền lương năm 2018).

² Đến nay, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 21 văn bản; trình UBND tỉnh xem xét 04 văn bản; 02 văn bản do Sở Tài chính thực hiện (Phụ lục 1 kèm theo).

của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và các chi nhánh, Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện.

- Về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (giai đoạn 2016-2020) cấp tỉnh: Chính phủ đã phê duyệt tại Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 30/5/2018 đối với cấp tỉnh.

- Về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện: Đến nay, 10/10 huyện, thị xã và thành phố đã được HĐND cấp huyện thông qua Nghị quyết. Hiện nay, có 04/10 huyện đã gửi điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, Sở đang tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu thu hồi các dự án được UBND tỉnh có chủ trương thu hồi đất:

+ Đã tham mưu UBND tỉnh thu hồi 05 dự án với diện tích 27.842.070m².

+ Đối với 12 dự án chậm tiến độ triển khai Sở sẽ tiếp tục phối hợp với Cục thuế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh để thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai các biện pháp, công tác phối hợp quản lý thu tiền bổ sung đối với các dự án gia hạn tiến độ, dự án chậm đưa đất vào sử dụng.

+ Đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát tiến độ đầu tư đối với 112 dự án du lịch có tác động nhưng chậm triển khai và 09 dự án nông lâm nghiệp³;

- Về xác định giá đất cụ thể: Trong năm 2018, Sở đã thực hiện xác định giá đất cụ thể đối với 100 hồ sơ⁴;

- Hướng dẫn kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc các công trình trọng điểm trong năm 2018⁵.

- Đấu giá quyền sử dụng đất: Thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất trong năm 2018 là 856.697.668.576 đồng/50 tỷ đồng⁶ đạt **1.713%** kế hoạch.

- Trong năm 2018: Toàn tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được 10.159,8 ha/8.772 ha, đạt **116 %** kế hoạch (Trong đó tổ chức là 3.120,57 ha/1.000 ha đạt tỷ lệ 312,1 % kế hoạch giao năm 2018; hộ gia đình cá nhân là 7.039,23 ha/7.772 ha đạt 90,6 % kế hoạch giao năm 2018);

Nhiệm vụ thứ 3: Lĩnh vực Đo đạc bản đồ và dự án tổng thể

- Đã tham mưu sơ kết đánh giá toàn diện tình hình, tiến độ triển khai thực hiện Dự án tổng thể đối với 69 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện việc khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật – dự toán của 18/25 xã, phường, thị trấn; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật – dự toán 12/25 xã, phường; đang thực hiện đấu thầu đối với 12/25 xã, phường, thị trấn.

Đã nghiệm thu công tác đo đạc, cắm mốc của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sông Dinh huyện Tánh Linh, của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình

³ Đã tiến hành kiểm tra, rà soát các dự án du lịch không đưa đất vào sử dụng liên tục trong 12 tháng đối với 15 dự án trên địa bàn huyện Hàm Thuận Nam và 25 dự án trên địa bàn thành phố Phan Thiết.

⁴ Trình UBND tỉnh phê duyệt 70 hồ sơ (gồm 63 hồ sơ bồi thường; 06 hồ sơ nghĩa vụ tài chính; 01 hồ sơ đấu giá 03 lô 21-22-23 quỹ đất 706B); hội đồng đã họp có ý kiến điều chỉnh lại phương án giá đất: 10 hồ sơ (08 hồ sơ nghĩa vụ tài chính; 01 hồ sơ bồi thường và 01 hồ sơ đấu giá – Hồ Văn Thánh); hội đồng chưa họp: 06 hồ sơ; trả hồ sơ và tạm dừng chưa định giá: 7 hồ sơ (05 hồ sơ bồi thường và 03 hồ sơ thu tiền); số hồ sơ đơn vị tư vấn đang thực hiện: 07 hồ sơ thu tiền.

⁵ Phối hợp cùng các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh góp ý cho Bộ Giao thông và Vận tải về Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc Nam đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Thuận (dự án cao tốc đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hảo; dự án cao tốc đoạn Vĩnh Hảo – Phan Thiết và dự án cao tốc đoạn Phan Thiết – Dầu Giây). Chủ trì phối hợp cùng các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ vướng mắc trong công tác đền bù một số công trình trọng điểm như: Công trình đường điện 500kV Vĩnh Tân - rẽ Sông Mây - Tân Uyên (đến nay đã cơ bản hoàn thành và đã đóng điện); công trình đường Lê Duẩn (đoạn từ Trường Chinh đến Lê Hồng Phong và đoạn từ Lê Hồng Phong đến Trần Hưng Đạo), đường từ cầu Hùng Vương đến Đường 706B; Đường và quỹ đất 02 bên đường 706B; Khu dân cư Hùng Vương 4+5; dự án hồ chức nước Sông Dinh 3; công trình Hệ thống thủy lợi Tà Pao;

⁶ 03 lô đất 21, 22, 23 thuộc quỹ đất hai bên đường 706B: 772.tỷ đồng. Lô đất D13, tại phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết: 2.441 tỷ đồng. Khu đất HTX Muối Phong Năm, tại phường Xuân An: 8.551 tỷ đồng. Lô đất A4/45, tại phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết: 436 triệu đồng. 08 lô đất ở tại khu tái định cư Đông Xuân An: 33,32 tỷ đồng. Khu đất có diện tích 45.876,4m² tại phường Mũi Né: 39.717.000 đồng. Khu đất có diện tích 3.524m² tại phường Phú Tài (nhà nước cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá theo Công văn số 1144/UBND-ĐTQH ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh): Giá cho thuê đất hàng năm là 232.668.576 đồng, thời gian cho thuê đất 50 năm (tổng giá trị là 11.633.428.800 đồng)

Thuận. Đã hoàn thành nghiệm thu, bàn giao Dự án Cấm mốc khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Bắc Bình.

Thẩm định hồ sơ trích đo, trích lục chính lý bản đồ địa chính theo hồ sơ 1 cửa của 172 dự án với tổng diện tích 5.619 ha. Kết quả đúng hẹn 99,99%, có 01 hồ sơ trễ hẹn.

Nhiệm vụ thứ 4: Lĩnh vực tài nguyên nước và khí tượng thủy văn

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới năm 2018.

- Đối với dự án Quy hoạch phân bổ và bảo vệ tài nguyên nước dưới đất vùng cát ven biển tỉnh Bình Thuận: Dự án đã thực hiện xong⁷. Đối với các dự án còn lại đang tiếp tục thực hiện⁸. Đang trình UBND tỉnh Đề cương nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh Bình Thuận.

- Đã tổ chức 2 đợt kiểm tra về công tác quản lý tài nguyên nước đối với 04 cơ sở, qua kiểm tra đã yêu cầu các cơ sở khắc phục các tồn tại; xây dựng chương trình quan trắc, giám sát chất lượng nước và sử dụng nước tại các dự án khai thác khoáng sản titan trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2018 đã nhận được 163 hồ sơ cấp Giấy phép về tài nguyên nước; trong đó đã trình UBND tỉnh xem xét cấp giấy phép 96 hồ sơ, 55 hồ sơ đề nghị chủ đầu tư hoàn chỉnh, bổ sung, số hồ sơ đang thụ lý giải quyết là 12 hồ sơ. Các hồ sơ được giải quyết sớm hạn và đúng quy định. Đã trình UBND tỉnh phê duyệt 135/50 Quyết định tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Nhiệm vụ thứ 5: Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản

- Đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Khoáng sản, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các quy định có liên quan.

- Đối với 15 khu vực mỏ đã công nhận kết quả trúng đấu giá quyền KTKS, đến nay có **09/15** mỏ đã cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; 02 mỏ đã phê duyệt trữ lượng, hiện đang hoàn tất các thủ tục liên quan trước khi lập hồ sơ cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; 04 mỏ đã được cấp Giấy phép thăm dò.

Đối với 15 khu vực mỏ đã công nhận kết quả trúng đấu giá quyền KTKS trong năm 2018, đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản 03 khu vực mỏ, cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản 06 mỏ; 05 đơn vị đã nộp hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò khoáng sản; đối với 01 đơn vị không nộp hồ sơ cấp phép thăm dò theo thời gian quy định, Sở sẽ báo cáo UBND tỉnh hủy kết quả trúng đấu giá và tiếp tục đưa vào kế hoạch đấu giá. Ngoài ra hiện nay đang Thông báo đấu giá quyền khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường đối với 13 khu vực mỏ.

⁷ Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 về việc phê duyệt Quy hoạch phân bổ và bảo vệ tài nguyên nước dưới đất vùng cát ven biển tỉnh Bình Thuận.

⁸ Dự án “Điều tra, đánh giá và khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”: Chuẩn bị nội dung đề họp hội đồng thẩm định thông qua đề cương dự án; dự án “Điều chỉnh quy hoạch tài nguyên nước đảo Phú Quý”: Đề cương đã thông qua hội đồng thẩm định; Sở có Công văn 4861/STNMT-TNN ngày 17/10/2018 xin UBND tỉnh điều chỉnh tên thành Quy hoạch Tài nguyên nước đảo Phú Quý trước khi trình UBND tỉnh duyệt đề cương; ngày 16/11/2018, Sở kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về quy hoạch tại Công văn số 5015/SKHĐT-KH trong đó Quy hoạch Tài nguyên nước đảo Phú Quý được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 21/10/2010 đã hết kỳ Quy hoạch và đang chờ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập lại Quy hoạch. Sở sẽ triển khai các thủ tục theo quy định sau khi có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; dự án “Lập danh mục nguồn nước và thiết lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nhằm quản lý, khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước”: Đã họp hội đồng thẩm định thông qua đề cương dự án, hiện nay đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung đề cương dự án, ngày 20/11/2018, Sở Tài Chính đã có góp ý về đề cương dự án tại Công văn số 4629/STC-HCSN, Sở sẽ phối hợp với Đơn vị tư vấn đề chỉnh sửa đề cương dự án theo góp ý của Sở Tài chính để trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Dự án “Lập, quản lý vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt”: Đã xin chủ trương UBND tỉnh cho phép triển khai Dự án và UBND tỉnh có Công văn số 4095/UBND-KT ngày 26/9/2018 đồng ý chủ trương triển khai lập đề cương Dự án. Dự án “Quy hoạch hệ thống quan trắc tài nguyên nước tỉnh Bình Thuận”: đã hoàn thành; nhưng do Dự án này có một số trùng lặp với các dự án khác nên tham mưu UBND tỉnh cho chấm dứt hợp đồng, UBND tỉnh đã thống nhất chấm dứt hợp đồng Dự án; ngày 21/11/2018, Sở đã có Công văn số 5560/STNMT-TNN gửi Đơn vị tư vấn về việc chuẩn bị hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán để chấm dứt hợp đồng kinh tế. Hiện nay đang đôn đốc đơn vị tư vấn thực hiện nghiệm thu, thanh quyết toán.

- Đồng thời Sở đang tổng hợp giá khởi điểm 60 khu vực để tiếp tục đưa vào đấu giá phục vụ nhu cầu và tổng hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2019.

- Đã triển khai rà soát 23 mỏ khai thác khoáng sản VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh và báo cáo UBND tỉnh xử lý⁹.

- Sở đã chủ động phối hợp với Trung tâm hành chính công cất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép mỏ với tổng thời gian giải quyết là 150 ngày.

- Đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường giải trình và kiến nghị về đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan¹⁰

- Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 23 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền KTKS và tiền trúng đấu giá quyền KTKS với tổng số tiền phê duyệt **71,127 tỷ đồng**. Đồng thời, Sở đã chuyển thông tin cho Cục Thuế tỉnh để thông báo số tiền cấp quyền KTKS nộp trong năm 2018 của 34 khu vực mỏ trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền 58,89 tỷ đồng. Đến nay đã thu được số tiền **77,9 tỷ đồng** tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- *Công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản:*

+ Từ đầu năm 2018 đến nay, Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra hoạt động KTKS trái phép thành lập theo Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 12/2/2018 đã tổ chức **37 lượt** kiểm tra hoạt động KTKS trái phép, qua đó xử phạt và truy thu, tịch thu tang vật bán đấu giá là **1,044 tỷ đồng**. Đồng thời đã tiến hành kiểm tra, xác minh phản ánh của 11 bài báo¹¹.

+ Tổ chức 01 đợt kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định: Đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản thành lập theo Quyết định số 509/QĐ-STNMT ngày 26/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện kiểm tra từ ngày 16/11/2018 đến ngày 26/11/2018.

Nhiệm vụ thứ 6: Lĩnh vực Bảo vệ môi trường

- *Về tổ chức tuyên truyền, tập huấn:* Đã chủ trì tổ chức 02/02 lớp tập huấn về pháp luật về môi trường¹²; chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai 02/02 các hoạt động hưởng ứng, lễ mít tinh Ngày Môi trường thế giới, Tuần lễ Biển Hải đảo Việt Nam 2018 tại Hàm Thuận Nam; tuyên truyền hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2018. Ngoài ra, đã phối hợp Phòng PC05-Công an tỉnh triển khai

⁹ Thu hồi và cho phép trả lại 07 mỏ (mỏ cát Tân Đức của DNTN RoLi; mỏ cát sông Lòng Sông của Công ty CP Kim loại màu Bắc Hà; 01 mỏ đá xây dựng của Công ty TNHH KTKS Hoàng Anh; mỏ vật liệu san của Công ty CP Rạng Đông; mỏ đá Suối Kiết của Công ty TNHH Hóa An; 02 mỏ đá xây dựng của Công ty CP Kim loại màu Bắc Hà và Công ty CP Khai thác KS và VLXD Vĩnh Tân); tham mưu UBND tỉnh: thông báo 02 mỏ của Công ty CP Đầu tư Ngoại thương và Phát triển Đức Lợi; cho phép Công ty CP Rạng Đông trả lại mỏ VLSL tại huyện Bắc Bình; tham mưu UBND tỉnh thông nhất chủ trương báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường thu hồi 02 giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Bentonite Minh Hà và Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghiệp Bảo Thụ; 07 khu vực mỏ của Công ty CP Đầu tư và Khai thác Tài Nguyên đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, cấp Giấy phép thăm dò và cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; Công văn số 1607/UBND-KT ngày 23/4/2018 chỉ đạo thực hiện thủ tục thu hồi 06 dự án và đưa 01 dự án vào kế hoạch đấu giá quyền. Sở đã làm việc với Công ty Tập đoàn Bitexco báo cáo tiến độ thực hiện thủ tục đối với 04 mỏ VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh.

¹⁰ Có Công văn báo cáo Thủ tướng Chính phủ số 3342/UBND-KT ngày 13/8/2018 điều chỉnh Quyết định 1546/QĐ-TTg ngày 03/9/2013 và điều chỉnh khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia; Công văn số 4187/UBND-KT ngày 02/10/2018 báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về đề xuất điều chỉnh khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia; Công văn số 4679/UBND-KT ngày 01/11/2018 gửi Bộ Công thương báo cáo các khó khăn, bức xúc của địa phương để làm việc với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận.

¹¹ Qua kiểm tra KTKS trái phép đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 25 văn bản chỉ đạo; chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm 04 Lãnh đạo huyện và 14 Chủ tịch UBND xã 04 huyện: Đức Linh, Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình và thị xã La Gi; 14 xã: Đồng Kho (Tánh Linh); Đa Kai, Đức Hạnh, Đức Tài, Tân Hà, Đông Hà, Đức Thuận (Đức Linh); Sông Bình, Bình Tân, Hòa Thắng, Hải Ninh (Bắc Bình), Đa Mi (Hàm Thuận Bắc), Tân Bình (La Gi); Sơn Mỹ (Hàm Tân).

¹² Chủ trì tổ chức: 01 lớp tập huấn phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về BVMT cho công chức Phòng TNMT cấp huyện (12/10/2018); 01 Hội nghị tập huấn các quy định pháp luật về BVMT cho khoảng 200 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh (10/12/2018);

hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới tại xã Thuận Quý, Hàm Thuận Nam.

- Về xác nhận hoàn thành các công trình BVMT: Đến nay, có 54/65 dự án (đạt 83%) đã được Sở cấp Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn hoàn thành của dự án; còn 11 dự án chưa được xác nhận¹³.

- *Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh.*

(Kết quả thực hiện theo Phụ lục 2 đính kèm)

- Thẩm định và ra thông báo thu phí BVMT đối với nước thải công nghiệp với tổng số tiền đã thu được khoảng **12,02 tỷ đồng/2,4 tỷ (đạt 500%** chỉ tiêu được giao).

Nhiệm vụ thứ 7: Lĩnh vực biển và hải đảo

- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2018 tại huyện Hàm Thuận Nam. Phối hợp với Thành đoàn Phan Thiết tổ chức lễ phát động Chiến dịch làm sạch biển năm 2018 tại Mũi Né.

- Dự án “Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Thuận” (Giai đoạn 1)¹⁴: Hiện đang triển khai thực hiện dự án theo đề cương phê duyệt. Đến nay đã hoàn thành các công việc¹⁵.

- Dự án “Xây dựng bản đồ biến động đường bờ và các đảo khu vực tỉnh Bình Thuận”: Ngày 31/8/2018, UBND tỉnh có Công văn số 3694/UBND-KT về việc đồng ý gia hạn thời gian hoàn thành dự án đến 31/12/2018; Đã tổ chức Hội đồng thẩm định dự án, hiện đang bổ sung hoàn chỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 12/2018.

- Dự án “Lập Kế hoạch quản lý tổng hợp vùng bờ và Phân vùng sử dụng vùng bờ tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2015 - 2020”: Dự án đã hoàn thành việc thu thập, tổng hợp thông tin, dữ liệu phục vụ lập Kế hoạch quản lý tổng hợp và phân vùng sử dụng vùng bờ tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2015-2020. Đến nay, đơn vị tư vấn thực hiện dự án đã xây dựng được 07 báo cáo chuyên đề theo đúng tiến độ đề ra.

Đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Kế hoạch kiểm tra các cơ sở có liên quan đến hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh¹⁶. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch quan trắc chất lượng nước biển và trầm tích ven bờ năm 2018.

- *Đầu tư mua sắm một số trang thiết bị và phần mềm thiết yếu phục vụ công tác giao khu vực biển*: Sở đang thực hiện ký kết hợp đồng tư vấn với Trung tâm Mua sắm tài sản công thuộc Sở Tài chính để tiến hành mua sắm trang thiết bị theo đúng quy định.

Nhiệm vụ thứ 8: Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

¹³ Trong số 11 dự án chưa được xác nhận, có 02 dự án là KCN Phan Thiết 2, Khu Nam Cảng đã tham mưu UBND tỉnh có Công văn số 4917/UBND-KT ngày 15/11/2018 yêu cầu 02 đơn vị này trong thời gian chưa được xác nhận không được thu hút thêm đầu tư vào khu; 07 trang trại chăn nuôi heo đã tham mưu xử lý vi phạm, hiện đang phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục cưỡng chế tạm dừng hoạt động dự án; 02 dự án đã tổ chức kiểm tra hiện đang hoàn tất các thủ tục liên quan để xác nhận.

¹⁴ Đã ký hợp đồng đối với nhà thầu Liên danh Công ty Cổ phần Quốc Thái An – Trung tâm trắc địa và Bản đồ biển – Viện kỹ thuật công trình.

¹⁵ Thu thập, tổng hợp thông tin, dữ liệu phục vụ lập Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển và điều tra, khảo sát thực địa; Hoàn thành sơ bộ danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang và khu vực đề nghị xem xét thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Thuận. Phối hợp với đơn vị Công ty Cổ phần Tài nguyên – Môi trường biển tổ chức thẩm định sản phẩm đơn vị tư vấn giao nộp.

¹⁶ Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2018.

Trong năm 2018, số lượt người đến phòng tiếp công dân là 61 lượt/67 người. Số lượng đơn thư nhận được là 188 đơn (*Trong đó, tiếp nhận mới là 185 đơn, đơn thư của năm 2017 chuyển sang là 03 đơn*). Qua phân loại 148 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở đã có văn bản hướng dẫn, chuyển trả cho công dân; đơn thuộc thẩm quyền giải quyết là 40 đơn (*gồm khiếu nại là 25 đơn; tranh chấp là 06 đơn; tố cáo là 06 đơn; kiến nghị là 03 đơn*); đã giải quyết 37/40 đơn đạt 92,5%, còn 03 đơn đang được Sở tiếp tục tham mưu giải quyết.

Sở đã triển khai tổ chức 10/07 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt và các cuộc thanh tra, kiểm tra khác theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Lãnh đạo Sở, **đạt 143%** kế hoạch được giao, gồm: thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch đã được phê duyệt¹⁷; kiểm tra đột xuất và rà soát hồ sơ xử phạt VPHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh¹⁸. Bên cạnh đó, Sở đã thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính đối với 06 đơn vị trực thuộc Sở.

Qua kiểm tra đã lập biên bản và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực môi trường, khoáng sản đối với 02 đơn vị, với số tiền là 530 triệu đồng, các đơn vị đã chấp hành nộp phạt. Lập biên bản và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, đất đai, tài nguyên nước thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra Sở đối với 31 đơn vị (có 01 đơn vị phạt cảnh cáo), với tổng số tiền là **1.088.915.000** đồng; có 29 đơn vị đã chấp hành nộp phạt, số tiền là 1.008.915.000 đồng. Như vậy, trong năm 2018, tổng số tiền đã chấp hành nộp phạt là 1.538.915.000 đồng, đạt 95%. Ngoài ra, Thanh tra Sở tham mưu tịch thu 28m³ đá khối và đã thực hiện tổ chức bán đấu giá thu được số tiền là **165** triệu đồng.

Nhiệm vụ thứ 9. Về công tác cải cách hành chính năm 2018

- Sở đã có Công văn số 813/STNMT-VP ngày 05/3/2018 báo cáo Sở Nội vụ kết quả khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC năm 2017 nhằm đề ra các chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện tốt hơn trong năm 2018, xây dựng Bản cam kết về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018 và giai đoạn 2018-2020 của Sở gửi Sở Nội vụ theo đúng quy định trong đó xác định rõ trách nhiệm quản lý và điều hành của Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018. Công văn số 2981/STNMT-VP ngày 04/7/2018 yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém và cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (Par Index) và Chỉ số Hiệu quả Quản trị hành chính công (Papi) năm 2017.

- Trong năm 2018, theo báo cáo của Trung tâm Hành chính công Sở có 01 trường hợp trễ hẹn (đạt 99,99 % sớm và đúng hẹn).

- Về rà soát quy định thủ tục hành chính: Sở đã báo cáo tiến độ kết quả rà soát thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính năm 2018 tại Công văn số 3559/STNMT-VP ngày 07/8/2018.

II. Về hoạt động của các đơn vị sự nghiệp :

(Kết quả thực hiện theo Phụ lục 3 đính kèm)

III. Về Kiện toàn bộ máy quản lý tài nguyên và môi trường:

¹⁷Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Quý; chấp hành các quy định pháp luật về đất đai, môi trường và tài nguyên nước; quản lý, sử dụng đất đai đối với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chuyên đề năm 2018 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn, Phòng Tài nguyên Khoáng sản. Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra năm 2017 đối với Chi cục Biển và Hải đảo, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh.

¹⁸Kiểm tra, xác minh thông tin bài Báo “Bình Thuận: Ai bảo kê khai thác đất trái phép tại huyện Bắc Bình”. Kiểm tra, xác minh đơn của ông Nguyễn Trung Hậu, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình.

- Tiếp tục củng cố tổ chức, bộ máy của Sở:

Sở tiếp tục ổn định cơ cấu, tổ chức, biên chế của Sở theo Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường; và Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 24/9/2018 về việc phê duyệt phương án sắp xếp tổ chức hành chính cấp phòng của sở tài nguyên và môi trường theo hướng tinh gọn đầu mối, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Theo đó, Đã ban hành Quyết định về việc thành lập các phòng chuyên môn thuộc Sở Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Tài nguyên khoáng sản và Phòng Tài nguyên nước và KTTV tại Quyết định số 514/QĐ-STNM ngày 30/10/2018; Quyết định ban hành chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 515/QĐ-STNMT ngày 20/10/2018; Quyết định số 14/QĐ-SNTMT ngày 10/01/2019 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Quản lý đất đai trên cơ sở sáp nhập phòng Đo đạc bản đồ và Chi cục Quản lý đất đai; Đồng thời, Sở đang triển khai thực hiện sắp xếp lại các đơn vị công lập theo tinh thần Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy.

- Về củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Công tác cán bộ của Sở được củng cố, đi vào hoạt động ổn định; đã bổ sung nhân sự quy hoạch trong bảng danh sách nhân sự dự nguồn quy hoạch các chức danh Trưởng, Phó phòng và tương đương giai đoạn 2012-2020 tại Quyết định số 373/QĐ-STNMT ngày 31/7/2018; Ban hành Kế hoạch số 2762/KH-STNMT ngày 21/6/2018 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2018. Trong năm, Sở đã thực hiện việc điều động và bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; phân công phụ trách phòng Đo đạc bản đồ

- Cử 03 công chức, viên chức tham gia chương trình đào tạo chuyên viên chính; 04 công chức, viên chức tham gia chương trình đào tạo chuyên viên; 05 công chức tham gia lớp bồi dưỡng trung cấp chính trị; 01 công chức thi bổ sung tốt nghiệp chương trình trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Bình Thuận.

VI. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Về biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống:

Trong năm 2018, Sở luôn kiểm tra, giám sát những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đến nay, chưa phát hiện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ mà Trung ương đã chỉ ra trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Thời gian Sở sẽ tiếp tục kiểm tra làm rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và xử lý kịp thời theo quy định.

- Kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" chuyên đề 2018:

Sở đã xây dựng Kế hoạch số 158-KH/ĐU ngày 22/01/2018 của Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường về thực hiện Chuyên đề năm 2018: “*Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Trên cơ sở đó các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và tổ chức học tập, quán triệt cho 100% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng thực hiện. Nội dung sinh hoạt: “*Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Việc đăng ký bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân năm 2018: 100% (320/320) Đảng viên và quần chúng trong toàn đảng bộ viết Ban Cam kết tu dưỡng rèn luyện phấn đấu năm 2018 (theo mẫu). Trong đó, số lượng người đứng đầu đăng ký bản cam kết 17/17. Qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức lối sống, xây dựng tinh thần chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị nâng lên rõ rệt, có chuyển biến trong học tập và công tác.

- Về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí:

Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 736/QĐ-STNMT ngày 15/12/2017 về việc Phê duyệt Kế hoạch thanh, kiểm tra năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Định kỳ hàng quý thông qua cuộc họp giao ban, Ban Giám đốc Sở trực tiếp nghe và cho ý kiến về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong đơn vị. Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 06 đơn vị trực thuộc; thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng tại 02 đơn vị. Kết quả thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nào trong cơ quan có hành vi tham nhũng, lãng phí và vi phạm Chỉ thị 27-CT/TU.

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, xăng dầu, hội nghị, hội thảo, công tác phí nhằm thực hiện tốt tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan. Tổ chức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của 136 công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản tại các phòng, đơn vị thuộc Sở. Thực hiện đầy đủ việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

V. Công tác thi đua khen thưởng

Thực hiện các quy định về công tác thi đua khen thưởng của tỉnh, trung ương phát động thi đua năm 2018 của UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua. Cụ thể: Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu được UBND tỉnh giao năm 2018, Sở đã phát động phong trào thi đua trong toàn ngành năm 2018 tại Công văn số 292/STNMT-VP ngày 23/01/2018; Ký kết giao ước thi đua năm 2018 giữa các thành viên trong Cụm Thi đua VII (Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh miền Đông Nam Bộ) và ký giao ước thi đua giữa các phòng, đơn vị trực thuộc nhằm góp phần tạo động lực, động viên khích lệ toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong Sở phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Kết quả là có 13 tập thể gồm: 6 phòng, 8 đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong Sở đăng ký thi đua.

VI. Nhận xét, đánh giá chung:

Từ những kết quả đạt được như đã báo cáo trên, cho thấy những kết quả nổi bật, các hạn chế tồn tại của năm 2018, như sau:

1. Ưu điểm:

Với sự quyết tâm, nỗ lực và chủ động trong công tác chỉ đạo và điều hành của Ban Giám đốc Sở, Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở cùng với sự cố gắng, tập thể công chức, viên chức và người lao động; đến nay đã cơ bản thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ kinh tế - xã hội được giao trong năm 2018 như: Công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã hoàn thành. Toàn tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất được 10.159,8 ha/8.772 ha, đạt **116 %** kế hoạch; tổng thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất là: 856.697.668.576 đồng/50 tỷ đồng đạt **1713%** kế hoạch; đã trình UBND tỉnh phê duyệt 135/50 quyết định tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, đạt **270%** chỉ tiêu được giao; thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp được 12,02 tỷ đồng/2,4 tỷ; đạt **500%** chỉ tiêu được giao; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đạt **92,5%**; hoàn thành 10/07 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt và các cuộc thanh tra, kiểm tra khác theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Lãnh đạo Sở, đạt **143%** kế hoạch được giao; giải quyết hồ sơ hành chính của đơn vị trên tất cả lĩnh vực có kết quả giải quyết đúng và sớm hơn 99,99%. Số tiền cấp quyền KTKS năm 2018 thu được là **77,9 tỷ đồng**

Ngoài ra, Sở triển khai, tham mưu 100% ý kiến chỉ đạo, kết luận của thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Kịp thời tham mưu, xử lý các hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai, khoáng sản, nước, môi trường.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được quan tâm thực hiện, ý thức hoàn thành nhiệm vụ; việc nâng cao trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân trong đội ngũ công chức, người lao động được thực hiện tốt, trong năm không xảy ra vi phạm.

Đã triển khai áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong hoạt động; ứng dụng chữ ký số và hộp thư điện tử công vụ trong chỉ đạo điều hành và phát hành văn bản, số hóa các tài liệu lưu trữ ở lĩnh vực đất đai đưa vào phần mềm quản lý dự án đầu tư ngoài ngân sách của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế:

Hoạt động của ngành trong năm 2018 đã đạt được một số kết quả nhất định, tuy nhiên vẫn còn một số mặt còn hạn chế cần tiếp tục khắc phục, xử lý cụ thể như:

- Tiến độ xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành một số văn bản quy định pháp luật về lĩnh vực đất đai để bổ sung thay thế các quy định theo Nghị định điều chỉnh bổ sung một số Nghị định của Chính phủ chưa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.

- Chưa chủ động đề xuất kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất đai mà cử tri quan tâm như: tình trạng chuyển mục đích sử dụng đất, phân lô bán nền hình thành các khu dân cư tự phát, tình trạng lấn chiếm, chuyển nhượng đất đai trái phép, làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... việc sử dụng đất của một số đơn vị khai thác khoáng sản khi chưa hoàn chỉnh các thủ tục về thuê đất, giao đất còn diễn ra; công tác kiểm tra rà soát các dự án đã được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm đưa đất vào sử dụng để tham mưu xử lý theo quy định đã chủ động thực hiện tuy nhiên chưa đáp ứng so với yêu cầu đề ra; Việc cấp giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân còn khó khăn, trễ hẹn, đơn thư khiếu nại tố cáo ở

các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai còn xảy ra ở một số Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm còn vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình như: dự án 706B, Khu dân cư Nam đường Lê Duẩn,...

- Đối với Dự án tổng thể, đến nay đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật – dự toán và triển khai lựa chọn nhà thầu đối với 12/25 xã, phường chậm do thay đổi định mức kinh tế kỹ thuật.

- Công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thực hiện quyết liệt tuy nhiên chưa đáp ứng so với yêu cầu đề ra; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, nhất là cát xây dựng, cát bồi nền nhỏ lẻ vẫn còn diễn ra rải rác một số nơi; quản lý hoạt động khai thác titan có chuyển biến tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại nhất định;

- Việc triển khai thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực tài nguyên nước, biển và hải đảo có đơn đốc quyết liệt tuy nhiên chưa kịp thời theo kế hoạch đề ra.

- Công tác kiểm tra, xác nhận các công trình BVMT phục vụ giai đoạn vận hành dự án nhất là các trang trại chăn nuôi heo mặc dù đã chỉ đạo quyết liệt tuy nhiên vẫn chưa đạt chỉ tiêu giao. Một số điểm nóng về môi trường chưa được giải quyết dứt điểm, nguy cơ ô nhiễm môi trường vẫn còn tiềm ẩn;

- Việc tham mưu xác định các tiêu chí để làm cơ sở di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư còn chậm, lúng túng.

- Công tác thanh, kiểm tra trên các lĩnh vực hoạt động của ngành chưa kịp thời để phát hiện chấn chỉnh.

- Doanh thu của Trung tâm công nghệ thông tin đạt 50% chưa đáp ứng chỉ tiêu giao.

3. Nguyên nhân:

- Các quy định pháp luật về đất đai thay đổi thường xuyên nhưng các văn bản hướng dẫn thi hành chưa kịp thời nên việc chỉ đạo đề xuất tham mưu tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực tiễn vẫn còn lúng túng, chậm.

- Mặc dù Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo quyết liệt trong công việc được giao tuy nhiên chưa kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, chưa sắp xếp hợp lý thời gian để tăng cường đi cơ sở nắm bắt tình hình, chỉ đạo, thanh, kiểm tra kịp thời phát hiện chỉ đạo xử lý đối với tình trạng sử dụng đất không đúng quy hoạch kế hoạch sử dụng đất, đề xuất tham mưu, xử lý, tình trạng lấn chiếm, chuyển nhượng đất đai trái phép,...

- Việc triển khai Dự án tổng thể còn chậm so với yêu cầu do chuẩn bị hồ sơ không đảm bảo.

- Quan hệ phối hợp giữa các đơn vị thuộc Sở, địa phương và Sở, ngành khác đôi lúc chưa được chặt chẽ; mặc dù đã có thực hiện phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước của ngành ở địa phương tuy nhiên một số địa phương chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình nên hiệu quả quản lý chưa cao. Một số vướng mắc trong quản lý nhà nước trên lĩnh vực khoáng sản đã báo cáo xin ý kiến hướng dẫn nhưng Bộ Tài nguyên và Môi trường chậm hướng dẫn.

- Công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã triển khai quyết liệt tuy nhiên do giá tính thuế tài nguyên ban hành theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh trên cơ sở Thông tư 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên quá cáo chưa thu hút đơn vị tham gia đấu giá.

- Các quy định về tiêu chí xác định đối tượng, chính sách di dời đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư chưa được cấp trên ban hành do đó khó khăn trong công tác di dời;

- Ý thức chấp hành các quy định về BVMT của một số cơ sở vẫn chưa tốt, còn mang tính đối phó. Chưa cương quyết trong chỉ đạo giải quyết điểm nóng môi trường các trang trại chăn nuôi heo, các dự án chưa được xác nhận hoàn thành do một số dự án chủ đầu tư là cơ quan nhà nước bố trí vốn kịp thời để xử lý.

- Công tác theo dõi, đôn đốc triển khai dự án có thực hiện quyết liệt, thường xuyên nhưng chế tài xử lý các đơn vị tư vấn chậm nên dẫn tới việc hoàn thành các dự án chậm tiến độ, mặt khác một số dự án mang tính chuyên môn sâu còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất giữa các nhà khoa học và cử tri nên tốn nhiều thời gian để giải trình cũng như hoàn thiện dự án làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện;

- Với khối lượng công việc của ngành khá nhiều đồng thời để giải quyết phải cần phối hợp nhiều đơn vị, địa phương do vậy thời gian giải quyết đôi khi không đáp ứng kịp nhiệm vụ đặt ra, nhân lực ngày càng giảm trong khi công việc tăng;

- Việc các phòng, đơn vị chuyên môn đôi lúc bố trí công chức tham gia giải quyết các vấn đề phức tạp chưa nắm chắc nghiệp vụ nên giải quyết còn lúng túng;

- Đối với doanh thu của đơn vị sự nghiệp chưa đạt chỉ tiêu giao do đơn vị thực hiện nhiệm vụ có vốn từ ngân sách tỉnh nhưng chưa được cấp vốn.

PHẦN II :

Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2019

1. Mục tiêu:

Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2019 là tiếp tục nắm chắc, quản chặt, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lực tài nguyên và môi trường trên cơ sở quản lý tổng hợp, thống nhất, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với bảo vệ môi trường, góp phần phát triển bền vững đồng thời gia tăng đóng góp của Ngành cho ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác thẩm định cấp phép và thanh tra, kiểm tra. Giải quyết cơ bản các vụ khiếu nại, tố cáo, ổn định chính trị, xã hội và trật tự trong khu vực.

2. Những nhiệm vụ trọng tâm:

2.1. Tổ chức triển khai, tham mưu đầy đủ 100% và đúng thời hạn các báo cáo, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh; nhất là các nội dung chỉ đạo có liên quan đến đơn vị trong Chương trình công tác (kể cả các nội dung bổ sung hàng quý), Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Thực hiện cập nhật kết quả thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên “Phần mềm quản lý công việc được giao của tỉnh”.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước của ngành, trong đó chú trọng việc tham mưu UBND tỉnh ban hành, phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý tài nguyên môi trường.

2.2. Lĩnh vực đất đai:

- Tổ chức tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai. Triển khai Luật Đo đạc bản đồ có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.

- Hoàn thành việc lập Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng và Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện. Hoàn thành kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với các khu vực khoanh định dự trữ khoáng sản titan có thời hạn và khu vực dự trữ khoáng sản titan lâu dài để thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện dự án du lịch và các dự án phát triển kinh tế - xã hội khác theo quy định pháp luật.

- Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận 5.016 ha. Trong đó, cho tổ chức với diện tích 500 ha; hộ gia đình, cá nhân 4.516 ha.

- Phân đấu thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất năm 2019 đạt 50 tỷ đồng.

- Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2018 cấp tỉnh.

- Hoàn thành 100% các công trình giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và các dự án giao đất, cho thuê đất mà giá trị khu đất trên 20 tỷ đồng.

- Hướng dẫn kịp thời 100% các vướng mắc của các địa phương trong việc áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nghĩa vụ tài chính về đất và các quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

- Tập trung các công trình trọng điểm, dự án lớn năm 2019 như đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Thuận, các dự án đường vào Sân bay Phan Thiết, quỹ đất 02 bên đường 706B, công trình hồ chứa nước Sông Lũy,...

- Thực hiện hoàn thành 80% hồ sơ bồi thường dự án Đường và Quỹ đất hai bên đường 706B (*khu vực ưu tiên 3*) và Kênh thoát lũ (*phần còn lại*); 70% dự án Khu dân cư Bắc kênh thoát lũ (*giai đoạn 1*); 50% dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Duẩn (*đoạn từ Quốc lộ 1A - Võ Văn Tần*).

- Tiếp tục theo dõi thi công và triển khai các công tác đầu tư xây dựng cơ bản các dự án năm 2018 chưa hoàn thành chuyển sang năm 2019 như: Khu dân cư Hùng Vương II, giai đoạn 2A, Khu dân cư hợp tác xã 3 - Hàm Liêm; Khu dân cư Bắc Xuân An; Nghĩa trang Hàm Tiến - Thiện Nghiệp - Mũi Né.

2.3. Đối với dự án tổng thể:

Hoàn thành các công việc về cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu để kết thúc đối với 21/69 xã, phường, thị trấn thực hiện từ năm 2009 và 2013. Triển khai thi công đối với 25 xã, thị trấn.

2.4. Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản:

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các quy hoạch khoáng sản được các cấp thẩm quyền phê duyệt; triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định, đấu giá quyền khai thác khoáng sản VLXD thông thường ít nhất 02 đợt/năm.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định tính tiền cấp quyền và xử lý các trường hợp nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định, nhất là các trường hợp nợ đọng kéo dài.

- Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Thông báo số 14-TB/ĐGS ngày 01/11/2017 của Đoàn giám sát thực hiện kế hoạch số 70-KH/TU - Số 03 về thực hiện Chương trình hành động số 09-NQ/TU ngày 27/4/2012 của Tỉnh ủy (khóa XII) thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW

của Bộ Chính trị (khóa XI) về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tăng cường rà soát, đôn đốc các mỏ khoáng sản VLXD thông thường hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục theo quy định để đi vào khai thác phục vụ nhu cầu thị trường. Phối hợp với các ngành chức năng, UBND các huyện, thị xã và thành phố tăng cường công tác nắm bắt tình hình để kiểm tra, xử lý kịp thời, có chuyển biến tích cực đối với các điểm nóng khai thác khoáng sản trái phép, các khu vực mỏ thực hiện khai thác không đúng quy định, nhất là các mỏ titan và các trường hợp mỏ chưa thực hiện đầy đủ hồ sơ thủ tục theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với Sở Công thương chủ động nghiên cứu, rà soát, đề xuất điều chỉnh khu vực dự trữ khoáng sản titan quốc gia, Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm soát chặt chẽ các trường hợp cải tạo đất sản xuất nông nghiệp.

2.5. Lĩnh vực tài nguyên nước và khí tượng thủy văn:

- Tổ chức ít nhất 01 đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

- Hoàn thành đề cương các dự án: Điều tra, đánh giá và khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Lập danh mục nguồn nước và thiết lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nhằm quản lý, khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước; Lập, quản lý vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt. Triển khai thực hiện: Dự án “Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050” và dự án “Đánh giá khí hậu tỉnh Bình Thuận”.

- Theo dõi, cập nhật cơ sở dữ liệu về cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước gắn với việc thông báo đến từng chủ giấy phép để yêu cầu việc thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Điều 3, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

2.6. Lĩnh vực biển hải đảo:

- Hoàn thành các Dự án: “Lập Kế hoạch quản lý tổng hợp vùng bờ và Phân vùng sử dụng vùng bờ tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2015 - 2020”; “Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Thuận” (Giai đoạn 1).

- Triển khai thực hiện Dự án “Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bình Thuận” (Giai đoạn 2).

2.7. Lĩnh vực bảo vệ môi trường:

- Tổ chức 02 đợt tuyên truyền môi trường nhằm hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới và Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn năm 2019.

- Đảm bảo 100% các dự án của doanh nghiệp được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường được xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án trước khi đi vào hoạt động chính thức.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh: Trung tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân, Cụm công nghiệp chế biến hải sản Phú Hải, nhất là các trang trại chăn nuôi heo và không để phát sinh thêm điểm nóng về môi trường.

- Đẩy mạnh công tác thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đạt 7,0 tỷ đồng.

2.8. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; Tham mưu Giám đốc Sở báo cáo UBND tỉnh giải quyết đơn thư tranh chấp,

khiếu nại, tố cáo đạt trên 85% số đơn thuộc thẩm quyền. Rà soát tham mưu giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp tồn đọng kéo dài liên quan đến đất đai.

- Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch đã được phê duyệt và các cuộc thanh tra chuyên ngành khác theo sự chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 03/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (theo chuyên đề năm 2019).

- Phối hợp chặt chẽ với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Xử phạt hoặc tham mưu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đúng thời gian và trình tự, thủ tục theo quy định

2.9. Về kiện toàn bộ máy quản lý tài nguyên và môi trường:

- Triển khai chỉ đạo của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Điều chỉnh Quy hoạch các chức danh Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị; kế hoạch luân chuyển cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác và kế hoạch đào tạo cán bộ công chức, viên chức của Sở năm 2019.

Triển khai việc thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, bình xét thi đua khen thưởng năm 2019; triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức năm 2019.

2.10. Về công tác cải cách thủ tục hành chính:

- Đăng ký và thực hiện đầy đủ Bản cam kết trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019.

- Chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của cơ quan được cấp có thẩm quyền công bố thuộc trách nhiệm của ngành và báo cáo kết quả khắc phục. Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2019.

- Kiểm tra, báo cáo đánh giá việc thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước ở địa phương về Quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2019.

- Đảm bảo hồ sơ hành chính có kết quả đúng và sớm hẹn đạt 99% (trừ thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo); số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 4 của đạt từ 20% trở lên và mức độ 3 đạt từ 15% trở lên (trong tổng số hồ sơ của thủ tục có quy định tiếp nhận trực tuyến).

- Hoàn thành việc rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính của cơ quan.

III. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch 2019:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục kiên quyết xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm trên tất cả các lĩnh vực quản lý của ngành không để kéo dài gây sự cố, bức xúc cho nhân dân; giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất nội bộ; nói, viết, và làm theo đúng chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

- Tham mưu ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện; đồng thời, phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đối với người đứng đầu, từng chi bộ, cơ quan, đơn vị; tập trung những đơn vị còn tồn tại hạn chế, chậm khắc phục; xử lý kịp thời đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có sai phạm;

- Thực hiện tốt chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong cơ quan; chú trọng công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh tác phong, giờ giấc làm việc tạo bước chuyển biến mạnh mẽ hơn trong năm 2019;

- Triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của cấp trên liên quan đến nhiệm vụ được giao để phục vụ công tác quản lý ngày càng tốt hơn.

- Sắp xếp thời gian hợp lý để tăng cường công tác kiểm tra cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Tiếp tục rà soát những dự án đã được giao đất, cho thuê đất nhưng chậm đưa vào sử dụng để tham mưu xử lý theo quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về đất đai mang tính trước mắt và định hướng lâu dài làm nền tảng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc nhất là các vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm.

- Tiếp tục đẩy nhanh hoàn thành chỉ tiêu đối với dự án tổng thể theo kế hoạch được giao;

- Tiếp tục chủ động, phối hợp với Cục thuế tỉnh thu tiền thuê đất, thuế tài nguyên nước, cấp quyền khai thác khoáng sản; tăng cường tổ chức công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhất là khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường để đáp ứng nhu cầu của địa phương; sau đấu giá có biện pháp đôn đốc các đơn vị sớm thực hiện các thủ tục để đi vào khai thác.

- Tăng cường phối hợp địa phương và các sở, ngành nắm bắt tình hình để kịp thời xử lý các điểm nóng khai thác khoáng sản trái phép, các khu vực mỏ khai thác không đúng quy định;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra trong trường hợp cần thiết sẽ đo đạc cụ thể để làm cơ sở xem xét đề xuất quản lý đối với khai thác titan và cả các khu mỏ vật liệu xây dựng thông thường;

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các thông báo của Tổng cục khoáng sản đối với các đơn vị khai thác titan để kịp thời tham mưu UBND tỉnh, báo cáo xử lý theo quy định;

- Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ liên quan định kỳ kiểm tra, hướng dẫn các Công ty khai thác khoáng sản thực hiện đúng giấy phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quy định pháp luật hiện hành có liên quan, qua đó giúp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động khai thác titan.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan xây dựng tiêu chí xác định đối tượng, chính sách di dời đối với cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và nguy cơ gây ô nhiễm môi trường như các trang trại heo, cụm công nghiệp...

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình BVMT phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.

- Đôn đốc, đẩy nhanh thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực tài nguyên nước và biển đảo để phục vụ nhu cầu quản lý;

- Thanh tra Sở chủ động và phối hợp với các Sở, ngành để chủ động tham mưu đối với lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, đất đai, môi trường, nước, công tác thanh, kiểm tra cơ sở để kịp thời phát hiện tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kịp thời phát hiện vi phạm, chấn chỉnh, xử lý;

- Tiếp tục quan tâm tháo gỡ khó khăn về việc làm, tạo nguồn thu nhập chi trả lương cho viên chức và người lao động ở các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

Trên đây là báo cáo Tổng kết đánh giá công tác quản lý của ngành tài nguyên và môi trường năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh theo dõi chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy ;
- UBND tỉnh ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cục thuế tỉnh; Thanh tra tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố ;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu, TH. Anh.net

GIÁM ĐỐC

Hồ Lâm

Phụ lục 1
DANH MỤC
CÁC ĐỀ ÁN, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
CỦA SỞ BAN HÀNH TRONG NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 01 năm 2019)

STT	Nội dung	Tiến độ thực hiện
1	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018
2	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; cơ chế phối hợp và thời gian thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo cơ chế một cửa trên địa bàn tỉnh Bình Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 73/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018
3	Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định đề án, báo cáo thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất; khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.	Nghị quyết số 51/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018
4	Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất; Phí thăm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.	Nghị quyết số 52/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018
5	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết số 54/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận
6	Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai	Nghị quyết số 55/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018
7	Nghị quyết ban hành Quy định mức thu,	Nghị quyết số 50/2018/NQ-HĐND

	quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất với hoạt động cung cấp thông tin do cơ quan địa phương thực hiện	ngày 30 tháng 3 năm 2018
8	Quy định phân cấp nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018 của HĐND tỉnh
9	Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện	Nghị quyết số 44/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018
10	Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo PHMT và phương án cải tạo PHMT bổ sung đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện	Nghị quyết số 47/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018
11	Quy hoạch phân bổ và bảo vệ tài nguyên nước dưới đất vùng cát ven biển tỉnh Bình Thuận.	Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 06 tháng 4 năm 2018
12	Quyết định phân cấp thực hiện công tác thu phí BVMT đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND tỉnh
13	Quyết định Xây dựng quy chế phối hợp trong công tác xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 27/9/2018
14	Quyết định Quy định về việc góp quyền sử dụng đất và điều chỉnh lại quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo Khoản 33 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ	Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 10/10/2018
15	Quyết định Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh .	Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018
16	Quyết định quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 12/10/2018

17	Quyết định ban hành Đơn giá đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018
18	Quyết định ban hành Bộ đơn giá sản phẩm xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018
19	Đề án tổ chức lại Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường	Quyết định số 435/QĐ-TTKTTNMT ngày 26/11/2018
20	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 ban hành quy định diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở, đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 27/12/2018
21	Quyết định Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2017-2020	Tờ trình số 843/TTr-STNMT ngày 09/11/2018
22	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 08/9/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Tờ trình số 785/TTr-STNMT ngày 30/10/2018
23	Quyết định sửa đổi, thay thế Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Tờ trình số 816/TTr-STNMT ngày 06/11/2018
24	Danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, Danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, công cộng	Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 07/12/2018
25	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh	Sở trình UBND tỉnh tại Công văn số 5699/STNMT-CCQLĐĐ ngày 30/11/2018 về báo cáo giải trình các nội dung liên quan đến quyết định thay thế Quyết định số 10/2016/QĐ-

		UBND, chờ UBND tỉnh xem xét ban hành;
26	Nghị quyết quy định tỷ lệ % chi phí quản lý chung trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án về tài nguyên và môi trường	UBND tỉnh có Công văn số 3856/UBND-TH ngày 12/9/2018 về việc rà soát, tham mưu UBND tỉnh Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh, theo đó UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì thực hiện
27	Nghị quyết quy định một số mức chi trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án tài nguyên và môi trường	UBND tỉnh có Công văn số 3856/UBND-TH ngày 12/9/2018 về việc rà soát, tham mưu UBND tỉnh Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh, theo đó UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì thực hiện

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 01 năm 2019)

I. Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh:

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân và Bên cảng tổng hợp Vĩnh Tân; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; đã phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung yêu cầu tại các Nghị quyết đã đề ra.

Qua quá trình tổ chức thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 4807/STNMT-CCBVMT ngày 12/10/2018 báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; sau đó, UBND tỉnh đã tổng hợp, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa X.

II. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, đồng muối Thông Thuận, Cụm công nghiệp chế biến hải sản Phú Hải, khu vực sông Giêng giáp ranh giữa Bình Thuận và Đồng Nai, các trang trại chăn nuôi heo:

Trong năm, tăng cường phối hợp lực lượng Cảnh sát môi trường thực hiện tốt kế hoạch thanh, kiểm tra, rà soát, bổ sung danh sách cơ sở có dấu hiệu vi phạm pháp luật về BVMT, đặc biệt chú trọng các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, kể cả biện pháp đình chỉ hoạt động, cấm hoạt động hoặc buộc di dời cơ sở theo quy định của pháp luật.

Đến nay, đã tổ chức **07** đợt kiểm tra đối với các cơ sở¹⁹; đã có quyết định xử lý vi phạm hành chính **12** cơ sở với tổng số tiền **3,06** tỷ đồng. Ngoài ra, đã tổ chức các cuộc kiểm tra đột xuất công tác BVMT đối với các cơ sở có phản ánh của người dân về xả thải ra môi trường (*bao gồm các trang trại chăn nuôi heo trên địa bàn huyện Hàm Tân và huyện Hàm Thuận Nam, Nhà máy sản xuất phân bón Nutrifarm, Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 1, Nhà máy sản xuất vật liệu không nung của Công ty CP ĐT Mãi Xanh, Công ty May Nhà Bè, ...*).

Bên cạnh đó, Sở đã thường xuyên đôn đốc, yêu cầu các đối tượng vi phạm hành chính nộp tiền phạt theo các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cấp có thẩm quyền; kết quả, từ đầu năm đến nay các đơn vị đã nộp thêm được khoảng **2,5** tỷ đồng vào ngân sách nhà nước.

Các điểm nóng môi trường luôn được tăng cường giám sát chặt chẽ, đã tham mưu UBND tỉnh kiện toàn các Tổ công tác, Tổ giám sát các điểm nóng về môi trường (Tổ công tác 1072, Tổ Giám sát 320, ...), ban hành quy chế hoạt động của các Tổ và xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Định kỳ từ ngày 20 đến 25 hàng tháng Sở đều có báo cáo UBND tỉnh xem

¹⁹ **Gồm:** 05 cuộc kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về BVMT đối với lĩnh vực chăn nuôi heo (lồng ghép kiểm tra về tài nguyên nước); 01 cuộc kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh nằm trong KCN, CCN, cơ sở nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; 01 cuộc kiểm tra các cơ sở chế biến hải sản.

xét, chỉ đạo. Ngoài ra, Sở đã tham mưu UBND tỉnh nhiều văn bản kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công thương giải quyết các vấn đề môi trường liên quan đến các điểm nóng về môi trường (đặc biệt là Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân); ký kết quy chế phối hợp, chia sẻ thông tin về công tác bảo vệ môi trường của các Nhà máy tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân giữa Cục Môi trường miền Nam - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận và tỉnh Ninh Thuận; Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh,...

Đến nay, tình hình môi trường của tại 02/05 điểm nóng môi trường (**Khu vực giáp ranh giữa 02 tỉnh Bình Thuận và Đồng Nai, Đồng muối công nghiệp Thông Thuận**) đã ổn định; Đối với 02/05 điểm nóng còn lại (**Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, Cụm công nghiệp chế biến hải sản Phú Hải**) cũng đã dần đi vào nề nếp, ổn định.

Riêng đối với các **Trang trại chăn nuôi heo**, thời gian qua Sở đã tích cực, quyết liệt tham mưu Sở phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện các biện pháp thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, lập hồ sơ xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường... đối với các trang trại nói chung cũng như xử lý, xử phạt nghiêm các trang trại vi phạm pháp luật về môi trường, gây ô nhiễm môi trường; đồng thời tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chủ trương, biện pháp quản lý chặt chẽ, lâu dài về sau nên tình hình môi trường các trang trại chăn nuôi heo đã có sự chuyển biến khá tích cực so với trước đây và dần đi vào ổn định, nhất là các trang trại đầu tư mới từ năm 2015 đến nay. Thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5148/UBND-KT ngày 30/11/2018, trong đó thực hiện nghiêm chủ trương tạm dừng việc chấp thuận đầu tư các dự án chăn nuôi heo mới trên địa bàn tỉnh; triển khai các biện pháp cưỡng chế nộp tiền phạt, tạm đình chỉ dự án đối với các trang trại đã bị xử phạt, chưa đầy đủ hồ sơ, gây ô nhiễm môi trường... để khắc phục các hạn chế, thiếu sót, vi phạm tiến tới thu hồi giấy chứng nhận đầu tư nếu không chấp hành đúng và đầy đủ các yêu cầu của cấp thẩm quyền.

4. Xử lý triệt để các cơ sở ÔNMT nghiêm trọng:

Theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận có 19 cơ sở gây ÔNMT nghiêm trọng. Qua kiểm soát, đến nay có 17 cơ sở đã hoàn thành các biện pháp xử lý triệt để. Riêng 02 cơ sở (Bãi rác Bình Tú, Khu chế biến thủy sản Nam Cảng cá Phan Thiết) chưa hoàn thành biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để. Kết quả triển khai khắc phục xử lý ô nhiễm đến nay như sau:

- Bãi rác Bình Tú tại thôn Tiên Bình, xã Tiên Thành, thành phố Phan Thiết: Bãi rác Bình Tú hiện nay tiếp nhận, xử lý toàn bộ rác thải sinh hoạt của thành phố Phan Thiết; dự án được UBND tỉnh gia hạn hoạt động đến năm 2020. Thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập hồ sơ dự án Cải tạo, xử lý ô nhiễm triệt để bãi rác Bình Tú và trình cấp thẩm quyền phê duyệt, tham mưu UBND tỉnh có các văn bản báo cáo kiến nghị các Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế

hoạch và Đầu tư hỗ trợ kinh phí thực hiện dự án nhưng đến nay tỉnh chưa nhận được ngân sách hỗ trợ từ Trung ương nên chưa triển khai dự án.

Theo nội dung Công văn số 5550/BTNMT-KHTC ngày 10/10/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, dự án Cải tạo, phục hồi môi trường bãi rác Bình Tú, thành phố Phan Thiết dự kiến bố trí 45 tỷ đồng từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu từ nguồn vốn dự phòng Trung ương đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ vốn về Bộ tài nguyên và Môi trường; đồng thời phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh lại hồ sơ dự án Cải tạo, xử lý ô nhiễm triệt để bãi rác Bình Tú, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (do thay đổi nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với Dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

Về lâu dài, để đóng cửa bãi rác Bình Tú, đồng thời giải quyết lượng rác phát sinh trên địa bàn thành phố Phan Thiết và các huyện lân cận, UBND tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Công ty TNHH Nhật Hoàng để đầu tư dự án xây dựng Nhà máy xử lý rác Phan Thiết tại xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết; hiện nay Nhà đầu tư đang triển khai xây dựng dự án, dự kiến trong năm 2019 sẽ đi vào hoạt động. Sau khi Nhà máy đi vào hoạt động thì toàn bộ rác thải sinh được thu gom sẽ xử lý tại Nhà máy, bãi rác Bình Tú ngừng tiếp nhận rác.

- Khu Chế biến thủy sản Nam Cảng cá Phan Thiết:

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều Văn bản chỉ đạo, yêu cầu Công ty Cổ phần Xây lắp Thủy sản Việt Nam - Chủ đầu tư B.O.T Dự án Khu chế biến Thủy sản Nam Cảng cá Phan Thiết khẩn trương hoàn tất lập hồ sơ, tổ chức thi công và đưa nhà máy vào vận hành; ngoài ra, cơ quan chức năng cũng đã nhắc nhở nhiều lần và tham mưu UBND tỉnh đã xử lý vi phạm hành chính nhưng đến nay Công ty chưa đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung.

Bên cạnh đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thường xuyên tổ chức kiểm tra, mời họp và có các văn bản yêu cầu Công ty Cổ phần Xây lắp thủy sản Việt Nam khẩn trương triển khai các thủ tục để đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động trạm xử lý nước thải tập trung theo như tiến độ đã cam kết, tuy nhiên, việc triển khai thực hiện của chủ đầu tư còn chậm. Vừa qua, Công ty có Tờ trình UBND tỉnh xin hoàn trả lại dự án xử lý nước thải Khu chế biến thủy sản Nam cảng cá Phan Thiết với các lý do: thời gian thực hiện dự án Khu chế biến theo Hợp đồng B.O.T đã sắp hoàn thành; nguồn vốn xây dựng nhà máy xử lý nước thải là của Tỉnh nhưng hiện Tỉnh đã có nhà máy xử lý nước thải tại Cảng cá Phan Thiết, Công ty chưa có kinh nghiệm thi công, quản lý và vận hành nhà máy xử lý nước thải. Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Sở ngành xem xét, giải quyết kiến nghị của Công ty.

Phụ lục 3

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 01 năm 2019)

1. Văn phòng Đăng ký đất đai:

- Về công tác trích đo hồ sơ phục vụ giao, thuê đất cho tổ chức: Trích đo phục vụ giao thuê đất và cấp Giấy chứng nhận của tổ chức được 1.301,35 ha/800 ha đạt 162,7 % kế hoạch giao năm 2018; trích đo của hộ gia đình cá nhân được 3.798,64 ha/1.200 ha đạt 316,6 % kế hoạch giao năm 2018.

- Công tác thống kê đất đai năm 2018: Sở đã hoàn thành tổng hợp số liệu cấp tỉnh trình UBND tỉnh ký Báo cáo số 111/BC-UBND ngày 10/5/2018 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Việc luân chuyển hồ sơ địa chính: Sở đã xây dựng Kế hoạch số 638/KH-STNMT ngày 12/02/2018 để thực hiện khắc phục tồn tại trong việc luân chuyển hồ sơ địa chính; trong đó có thực hiện thu thập, lập danh mục các dự án đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh từ trước đến nay (chủ yếu là các dự án từ năm 2003 đến nay). Hiện Sở đang phối hợp rà soát các dự án chưa ký hợp đồng thuê đất, chưa nộp tiền sử dụng đất để luân chuyển sang Cục Thuế tỉnh.

- Tiến hành kiểm tra thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai theo Kế hoạch số 52/KH-VPĐKĐĐ ngày 31/01/2018 của Văn phòng Đăng ký đất đai; Qua kiểm tra hồ sơ tại các Chi nhánh, hồ sơ giải quyết còn chậm, còn trễ hẹn dưới 5%; tham gia kiểm tra việc kết luận hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận không đủ điều kiện tại Chi nhánh Phan Thiết;

- Thực hiện các dịch vụ tư vấn về đo đạc. Doanh thu trong năm 2018, 23,5 tỷ đồng/ 16,5 tỷ đồng đạt 142% kế hoạch được giao.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh:

Về tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: Quỹ đất hai bên đường 706B (khu vực ưu tiên 3) hoàn thành 60%; Đường Lê Duẩn (đoạn Lê Hồng Phong - Trần Hưng Đạo) hoàn thành 100%; Khu dân cư phía Nam đường Lê Duẩn; hoàn thành 30%; kênh thoát lũ (phần còn lại) hoàn thành 50%; Khu tái định cư Bắc kênh thoát lũ (giai đoạn 1) hoàn thành 40%.

Đã tập trung hoàn chỉnh các thủ tục về chuẩn bị đầu tư các dự án mới trong kế hoạch được giao năm 2018 và theo dõi thi công các công trình dở dang năm 2017 chuyển sang: dự án Khu dân cư hợp tác xã 3 Hàm Liêm, hoàn thành 90%; Khu dân cư Bắc Xuân An (phần diện tích 1,1ha) hoàn thành 30%; Nghĩa trang Hàm Tiến - Thiện Nghiệp - Mũi Né, hoàn thành 70%; Khu dân cư Bắc Kênh thoát lũ (giai đoạn 1) hoàn thành 10%; Khu dân cư phía Nam đường Lê Duẩn; hoàn thành 60%.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin:

Triển khai công tác thông tin truyền thông; cập nhật thông tin hoạt động của ngành Tài nguyên và Môi trường trên 02 Website của Sở và Trung tâm; đăng tải thông tin hoạt động của ngành trên website của UBND tỉnh, phối hợp với báo Bình Thuận và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, hoạt động ngành Tài nguyên và Môi trường. Hoàn thành kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin ngành Tài nguyên và Môi trường; việc thực hiện các quy định về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường; việc thu thập hồ sơ lưu trữ ngành tài nguyên và môi trường. Hoàn thành công tác số hóa (Scanner) 597 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Hoàn thành công tác chuyển

giao phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai ngành Tài nguyên và Môi trường tại các huyện. Thực hiện các dịch vụ hồ sơ tư vấn về tài nguyên và môi trường.

Tổng thu trong năm được 300 triệu đồng, đạt 55 % so với kế hoạch giao thu chi tài chính năm 2018.

4. Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên môi trường:

- Đã phối hợp với Ban quản lý Dự án khảo sát thu thập hồ sơ địa chính trên địa bàn 04 xã Đức Tín, Đức Hạnh, Tân Hà, Bình An để trình UBND tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán.

- Thực hiện tư vấn lập hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 trên địa bàn 2 huyện Bắc Bình, Hàm Thuận Nam đến nay đã bàn giao hồ sơ cho huyện trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định. Thống kê đất đai năm 2017 của huyện Hàm Tân và huyện Phú Quý đã phê duyệt và bàn giao hồ sơ cho địa phương. Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Bắc Bình, Hàm Thuận Nam và Hàm Thuận Bắc đã hoàn thành và được phê duyệt theo quy định và tiếp tục thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của 03 huyện.

Triển khai thực hiện Dự án điều tra thoái hóa đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Thực hiện các dịch vụ tư vấn về đo đạc. Tổng thu trong năm được 8.791 triệu đồng/8.000 triệu đồng đạt 109,89% theo kế hoạch được giao.

5. Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường:

Duy trì Phòng Thí nghiệm hoạt động theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, đảm bảo phù hợp theo yêu cầu của Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO/IEC 17025:2005 nhằm nâng cao tính pháp lý cũng như đảm bảo chất lượng hoạt động phân tích thử nghiệm mẫu của phòng thí nghiệm. Hoàn thành lấy mẫu và phân tích chất lượng môi trường của tại điểm nền đợt 12/12 đợt và hiện trạng môi trường khí 05/06 đợt; hiện trạng môi trường nước 03 đợt/04 đợt. Tiến hành quan trắc giám sát, lấy mẫu lần 02 của 50 giếng tại đảo Phú Quý.

- Đối với Dự án Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2017-2020: đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt.

- Hoàn thành việc mua sắm các gói thầu mua sắm thiết bị, hóa chất, dụng cụ phục vụ quan trắc hiện trạng năm 2018; gói thầu hiệu chuẩn máy móc thiết bị công tác quan trắc môi trường năm 2018 và gói thầu phân tích mẫu phục vụ công tác quan trắc hiện trạng môi trường năm 2018.

Thực hiện các dịch vụ hồ sơ tư vấn về tài nguyên và môi trường đảm bảo doanh thu theo quy định. Tổng thu trong năm được **2,968 tỷ đồng/ 02 tỷ đồng đạt 148,4%** so với kế hoạch giao thu chi tài chính năm 2018.